

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỠC PHẨM NAM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89/2025/CBTT-CTHĐQT.DHN
V/v Công bố thông tin định kỳ

Nam Định, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỠC PHẨM NAM HÀ

Trụ sở chính: Số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Điện thoại: 02283.649408 Fax: 02283.636675
- Người đại diện theo pháp luật: Hà Linh
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Loại thông tin công bố: Định kỳ

3. Nội dung thông tin công bố:
Báo cáo thường niên năm 2024.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố.

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



HÀ LINH

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM NAM HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2025/BC-CTHĐQT.DNH

Nam Định, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Thường niên năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600206147 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/8/2000, cấp thay đổi lần thứ 21 ngày 08/5/2023.
- Vốn điều lệ: 52.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 415 đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại: 02283.649408
- Số fax/Fax: 02283.636675
- Website: <http://namhapharma.com>
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Năm 1960: Xí nghiệp dược phẩm Ích Hoa Sinh được thành lập
 - + Năm 2000: Cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà
 - + Năm 2002: Hoàn thành xây dựng nhà máy GMP
 - + Năm 2008: Trở thành công ty đại chúng
 - + Năm 2016: Khánh thành nhà máy sản xuất thuốc đông dược đạt GMP-WHO
 - + Năm 2019: Khánh thành nhà máy GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
 - + Năm 2021: Đạt Chứng nhận GACP-WHO (thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu của WHO).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

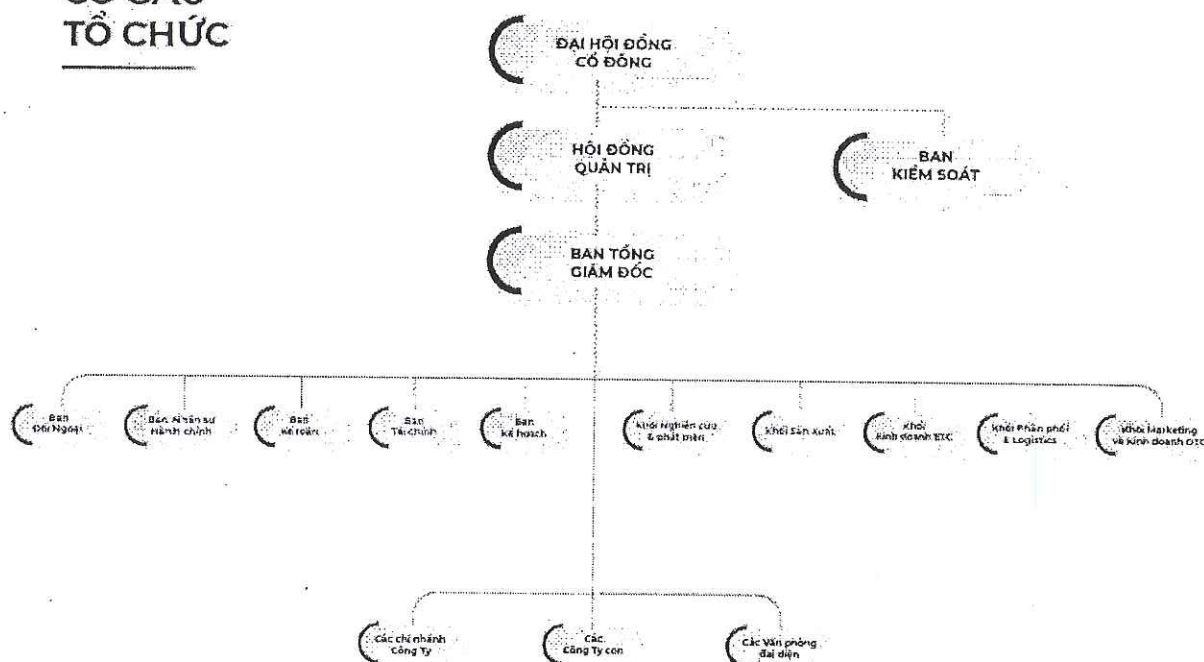
- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, thực phẩm chức năng;
 - + Bán buôn dược phẩm, thực phẩm chức năng.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- a. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý

CÔNG TY C

CƠ CẤU TỔ CHỨC



Khối	Chức năng chính
Ban Kế hoạch	- Quản lý, giám sát tiến độ và xúc tiến các hoạt động nhằm thúc đẩy toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; - Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh; công tác thống kê tổng hợp tình hình sản xuất kinh doanh; điều phối sản xuất kinh doanh; - Đầu mối chịu trách nhiệm về công tác mua sắm, đầu tư và xây dựng của Công ty
Ban Tài chính	- Lập báo cáo quản trị; kiểm soát tài chính, - Huy động vốn; quản lý đầu tư và vốn; - Lập kế hoạch tài chính.
Ban Nhân sự hành chính	- Tuyển dụng và tuyển chọn nhân sự; xử lý các vấn đề về quan hệ lao động; đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự tiềm năng, kế cận; xây dựng và thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược của Công ty. - Dịch vụ hành chính văn phòng; phối hợp với các đơn vị nội bộ trong công tác quản lý các vấn đề về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh, an toàn lao động, bảo vệ môi trường sản xuất và kinh doanh... - Nghiên cứu, xây dựng định hướng chiến lược, tham mưu, tổ chức triển khai và quản lý toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) của Công ty.
Ban Kế toán	- Thực hiện công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán - Công tác hạch toán kế toán - Thiết lập báo cáo trong lĩnh vực kế toán theo quy định của pháp luật, báo cáo quản trị đảm bảo tuân thủ và quản lý Công ty;

Khối	Chức năng chính
	- Kiểm soát và đảm bảo tuân thủ trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, thuế theo quy định của pháp luật và của Công ty;
Khối Sản xuất	- Sản xuất tạo ra sản phẩm nhằm cung ứng cho nhu cầu kinh doanh chung của toàn Công ty, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo chuẩn GMP và tối ưu hóa thời gian, chi phí.
Khối Nghiên cứu và Phát triển	- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm cũ; - Đăng ký lưu hành sản phẩm và kê khai giá; - Thiết lập và quản lý thông tin/tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, của ngành; - Thiết lập và quản lý các quan hệ hợp tác với đối tác, cơ quan ban ngành liên quan.
Khối Marketing và kinh doanh OTC	- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường; - Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh của công ty trên kênh OTC; - Quản lý hồ sơ thông tin khách hàng kênh OTC; - Xây dựng và thực hiện các chiến lược Marketing sản phẩm; - Xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty.
Khối Kinh doanh ETC	- Phân tích đánh giá và lựa chọn sản phẩm phù hợp cho kênh kinh doanh ETC; - Xây dựng chiến lược giá và chi phí cho từng sản phẩm; - Lập kế hoạch kinh doanh theo tiến độ, dự trù kế hoạch bán, đánh giá khả năng bán và tiêu thụ.
Khối Phân phối và Logistics	- Quản lý kho và hàng hóa lưu kho; - Vận chuyển – giao hàng; - Phân phối và luân chuyển hàng hóa.
Ban Đối ngoại	- Thực hiện chức năng đối ngoại.

b. Công ty con/công ty liên kết

- **Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà**

Địa chỉ: Lô 2 CN 6, Cụm Công Nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ: 6.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).

- **Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên (đã giải thể ngày 26/06/2024)**

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Tăng trưởng doanh thu thuần, khẳng định vị thế trên thị trường.
- + Gia tăng lợi nhuận gộp, tối ưu hiệu quả kinh doanh.
- + Kiểm soát và tối ưu chi phí hoạt động, nâng cao sức cạnh tranh.
- + Mở rộng danh mục sản phẩm, gia tăng số lượng SKU, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- + Duy trì tăng trưởng doanh thu so với cùng kỳ, tạo nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, làm chủ chuỗi nguyên liệu để tạo ra những sản phẩm có giá trị cạnh tranh cao trên thị trường.
 - + Hợp tác với các đối tác chiến lược để nâng cao chất lượng sản xuất, cùng xây dựng và vận hành nhà máy đạt tiêu chuẩn FDA-GMP, hướng đến mục tiêu cung ứng thuốc vào chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
 - + Áp dụng các quy trình sản xuất với công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và sử dụng hiệu quả nguyên liệu.
 - + Đầu tư vào cơ sở hạ tầng thân thiện với môi trường như sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, hệ thống xử lý nước thải, xử lý chất thải rắn theo tiêu chuẩn tiên tiến.
 - + Tổ chức khám sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí cho những vùng dân cư khó khăn; đồng thời hợp tác với các tổ chức y tế để hỗ trợ công tác phòng chống dịch bệnh.
 - + Thực hiện các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, quyên góp cho các quỹ từ thiện, các chương trình được tổ chức bởi ngành y tế.

5. Các rủi ro:

- Biến động chi phí và nguồn cung nguyên liệu: Nguyên liệu dược chủ yếu nhập khẩu, bị ảnh hưởng bởi giá cả và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu.
- Thay đổi chính sách và quy định: Quy định về đấu thầu thuốc, cấp phép lưu hành, kiểm soát chất lượng ngày càng chặt chẽ, gây áp lực về tuân thủ và chi phí.
- Áp lực cạnh tranh: Sự gia nhập của các công ty dược nước ngoài, doanh nghiệp nội địa nâng cấp sản phẩm và chiến lược tiếp thị mạnh mẽ.
- Tác động chính trị và môi trường quốc tế: Xung đột toàn cầu, chính sách thương mại thay đổi, rủi ro dịch bệnh mới nổi... ảnh hưởng đến thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Thực hiện 2023	%Tăng/Giảm
Doanh thu	1.055.017	1.000.603	1,05%
Tổng chi phí	1.011.900	950.243	1,06%
Lợi nhuận sau thuế	34.202	39.954	-14%

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ hoàn thành %
Doanh thu	1.055.017	1.102.000	95,73%
Tổng chi phí	1.011.900	1.050.000	96,37%
Lợi nhuận sau thuế	34.202	41.000	83,41%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong năm:

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch
1	Hà Linh	Chủ tịch HĐQT	- Từ 10/2022 – 08/5/2023: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà - Từ 08/5/2023 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà
2	Hà Thanh Thủy	Tổng giám đốc	- Từ 01/10/2022 đến 08/5/2023: Trưởng Ban Kế hoạch Tổng hợp Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà - Từ 08/5/2023 đến 27/01/2025: Tổng Giám đốc – Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 663 người (đang làm việc tính đến ngày 31/12/2024).
- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:
 - + Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. Cán bộ nhân viên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định.
 - + Phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng các chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người lao động: các chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng, tặng quà...
 - + Bên cạnh hệ thống chính sách nhân sự đang triển khai, trong năm 2024 Công ty đã thực hiện thành công chuẩn hóa cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Khối/Ban; hệ thống chức danh và phân công công việc tại Công ty, phòng ban và đến từng người lao động để làm nền tảng cho các chính sách nhân sự được hoàn thiện và phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư tài chính: Các khoản tiền gửi có kỳ hạn 6 – 12 tháng tại các Ngân hàng thương mại.
- Các công ty con, công ty liên kết:
 - + Công ty TNHH MTV Dược liệu xanh Nam Hà: Hoạt động bình thường.
 - + Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên: Đã giải thể.

4. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu/Indicators	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	912.027.710.719	959.517.957.762	5%
Doanh thu thuần	991.001.169.394	1.033.353.448.918	4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	47.543.353.760	25.081.054.081	-47%
Lợi nhuận khác	2.816.135.586	18.036.582.810	540%
Lợi nhuận trước thuế	50.359.489.346	43.117.636.891	-14%
Lợi nhuận sau thuế	39.954.687.870	34.202.941.000	-14%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.24	1.29	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.81	0.80	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.59	0.58	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.47	1.41	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2.31	2.94	
+ Vòng quay tổng tài sản	1.03	1.10	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4.0%	3.3%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10.8%	8.6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4.4%	3.6%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4.8%	2.4%	

5. Cơ cấu cổ đông

- Thông tin cổ phần:
 - + Tổng số cổ phần đã phát hành: 5.200.000 cổ phần
 - + Số lượng cổ phần đang lưu hành: 5.200.000 cổ phần
 - + Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
 - + Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu cổ đông:

Stt	Phân loại	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu	347		
a	Cổ đông lớn	04	4.047.049	77,83%
b	Cổ đông nhỏ	343	1.152.951	22,17%
2	Theo tổ chức/cá nhân			
a	Cổ đông tổ chức	01	1.820.000	35,00%
b	Cổ đông cá nhân	346	3.380.000	65,00%
3	Theo trong nước/ngoài nước			
a	Cổ đông trong nước	347	5.200.000	100,00%
b	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00%
4	Theo cổ đông nhà nước/khác			
a	Cổ đông nhà nước	0	0	0,00%
b	Cổ đông khác	347	5.200.000	100,00%

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hạn chế.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- + Công ty đang thực hiện và hướng đến việc triển khai và phát triển các vùng trồng được liệu;
- + Xem xét sử dụng năng lượng tái tạo trong các dự án đầu tư mới;
- + Sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng tại hai nhà máy, kết hợp sử dụng hệ thống cảm biến hồng ngoại tại các khu vực đường đi, cửa ra vào và nhà vệ sinh.
- + Tái sử dụng nước thải từ hệ thống xử lý RO để đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước và nước xả cho các nhà vệ sinh.
- + Hệ thống lò hơi được cải tiến sử dụng chu trình hấp thụ sử dụng Na_2CO_3 để hấp thụ khí nhà kính, từ đó giảm lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.
- + Nâng cao hiệu suất sử dụng lò hơi cho cả hai nhà máy Hàn Thuyên và Hòa Xá: Sử dụng nước làm mềm của hệ thống RO và lượng dư khi xả bỏ của RO tinh khiết để giảm cặn, từ đó đảm bảo việc sử dụng năng lượng hiệu quả. Theo đánh giá hiệu suất sử dụng nhiên liệu được tăng lên 130% so với sử dụng nước sinh hoạt thông thường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm được Công ty sử dụng hợp lý, tăng cường việc tái chế, tái sử dụng nhằm hướng đến việc bảo vệ môi trường.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Công ty thực hiện các biện pháp phù hợp để giảm số lượng tiêu thụ than trong quá trình đốt lò hơi.
- Thực hiện nhiều biện pháp nhằm giảm lượng tiêu thụ điện, cụ thể:
 - + Công ty đã đầu tư hệ thống HVAC + BMS; các thiết bị trong công ty được nâng cấp, cải tiến tự động hoá, tự động dừng/ tắt khi đủ tải, khi không sử dụng.
 - + Các thiết bị trong sản xuất sử dụng năng lượng điện được điều khiển công suất bằng biến tần do đó hiệu suất sử dụng điện cao.
 - + Khi dừng máy hoặc kết thúc ca làm việc, nhân viên phải kiểm tra, ngắt toàn bộ hệ thống điện khu vực mình phụ trách.
 - + Tận dụng ánh sáng tự nhiên, hạn chế sử dụng điện chiếu sáng những nơi không cần thiết (công ty đã lắp đặt điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng ngoài khu vực sản xuất).
 - + Hưởng ứng các phong trào tiết kiệm điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, tăng cường sản xuất tại các thời gian thấp điểm, hạn chế sản xuất tại giờ cao điểm của lưới điện quốc gia.

6.4 Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước chủ yếu: Công ty TNHH Một Thành viên KD Nước sạch Nam Định.
- Tỷ lệ phần trăm lượng nước tái chế và tái sử dụng: khoảng 30%.
- Công ty đã đầu tư 02 dây chuyền sử dụng công nghệ lọc nước tinh khiết RO hiện đại nhằm giảm lượng nước thải trong quá trình lọc.
- Lượng nước thải từ các hệ thống như nước cất, lọc nước tinh khiết được tái sử dụng vào các mục đích khác như nước tưới cây, nước cho nhà vệ sinh, PCCC..., từ đó tiết kiệm được nguồn nước.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đ.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
 - + Số lượng lao động: 663 người.
 - + Mức thu nhập trung bình đối với công nhân sản xuất: 10.746.390 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
 - + Năm 2024, các chính sách, chế độ đối với người lao động vẫn luôn được coi trọng. Thu nhập được đảm bảo, việc khám sức khỏe định kỳ, du lịch hàng năm cho tất cả CBCNV được duy trì với chế độ phúc lợi ngày càng được nâng cao. Các nhân viên, công nhân sau khi được tuyển dụng chính thức đều được đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm theo quy định.
- Hoạt động đào tạo người lao động
 - + Hàng năm đào tạo cho công nhân về việc chấp hành các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP, GDP, đào tạo ATBHLĐ, quy trình vận hành trang thiết bị....
 - + Cử CBCNV tham gia các chương trình đào tạo chuyên môn ngắn hạn khác của các đơn vị: Viện Kiểm nghiệm thuốc TW, Trung tâm đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp dược mỹ phẩm - Cục Quản lý Dược, Trung tâm Dược lý lâm sàng - Đại học Y Hà Nội ...

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ với Nhà nước;
- Tuân thủ pháp luật;
- Tạo công ăn việc làm cho người lao động tại địa phương;
- Triển khai các hoạt động từ thiện, tài trợ, hoạt động xã hội: Tài trợ y tế tại Bệnh viện Phổi Trung Ương, tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ cho Hội Đồng Y quận Cầu Giấy (Hà Nội); tài trợ Hội nghị Khoa học hô hấp Việt Nam; Tặng quà cho người nghèo, gia đình chính sách, khó khăn, người cao tuổi.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2024, ngành dược phẩm Việt Nam ghi nhận những diễn biến thận trọng sau giai đoạn phục hồi mạnh mẽ hậu COVID-19. Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều bất định, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp dược nhìn chung tăng trưởng chậm lại. Nguyên nhân chủ yếu đến từ: biến động giá nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là các hoạt chất nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ; sức mua trong nước suy giảm, khi người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu y tế không thiết yếu; áp lực cạnh tranh gia tăng, cả từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Với định hướng phát triển bền vững, chiến lược linh hoạt cùng sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh tích cực, duy trì ổn định thị phần và thương hiệu trên thị trường dược Việt Nam. Tổng doanh thu đạt 1.055 tỷ đồng, tương đương 95,73% so với kế hoạch và đạt 105,4% so với cùng kỳ. Kênh OTC tiếp tục là thế mạnh truyền thống, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu. Công ty tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng, mở rộng độ phủ tại khu vực nông thôn và miền núi. Đối với kênh ETC, Nam Hà tăng cường năng lực đấu thầu, đảm bảo năng lực cung ứng ổn định, đúng quy chuẩn và tiến độ. Công ty duy trì đầu tư vào nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, chú trọng nhóm sản phẩm đông dược. Hệ thống quản trị và tiêu chuẩn sản xuất tiếp tục được rà soát, đảm bảo tuân thủ quy định của Bộ Y tế.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Năm 2024, tổng tài sản của Công ty tăng 5% (47,5 tỉ đồng) so với 2023, chủ yếu là do biến động tài sản ngắn hạn (tăng 14% ~ 80,5 tỉ đồng). Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu là hàng tồn kho (tăng 25% ~ 48 tỉ đồng), các khoản tiền và tương đương tiền tăng 13% (~ 9,5 tỉ đồng). Liên quan đến tài sản ngắn hạn, khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 355% (~70 tỉ đồng), các khoản phải thu ngắn hạn giảm 18% (~ 49 tỉ đồng).
- Về cơ cấu tài sản, tỉ trọng tài sản ngắn hạn tăng từ 62% lên 67%, ngược lại tỉ trọng tài sản dài hạn giảm từ 38% xuống 33%. Hầu hết các tài sản ngắn hạn đều có tỉ trọng tăng so với năm 2023, tuy nhiên đáng lưu ý các khoản phải thu lại có tỉ trọng giảm từ 29% xuống 23%, phản ánh tình trạng bị chiếm dụng vốn giảm so với năm trước. Về tài sản dài hạn có giảm 5% (~33 tỉ đồng) so với năm 2023, chủ yếu do biến động liên quan tài sản cố định giảm 9% (~ 29 tỉ đồng) vì khấu hao tài sản cố định, đầu tư công ty con giảm 40% (3,6 tỉ đồng).
- Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán có thể thấy năm 2024 tình hình thanh toán của Công ty có cải thiện nhẹ so với năm 2023. Về cơ cấu vốn, hệ số nợ trên tổng tài sản có cải thiện nhẹ, giảm từ 0,59 xuống còn 0,58 vào năm 2024. Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ so với năm ngoái. Năm 2024, cả nền kinh tế rơi vào tình trạng khó khăn chung cộng thêm những bất ổn về chính trị toàn cầu, sức cầu tiêu dùng của nền kinh tế giảm đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Năm 2024, nợ phải trả tăng 3% (~18,5 tỉ đồng) so với năm 2023 chủ yếu do nợ ngắn hạn tăng 10% (~45 tỉ đồng), trong khi nợ dài hạn giảm 30% (~26,5 tỉ đồng). Nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 8% (~18 tỉ đồng), chi phí phải trả ngắn hạn tăng 27% (~31 tỉ đồng), phải trả người bán ngắn hạn giảm 40% (~3.8 tỉ đồng), phải trả người lao động giảm 28% (~8.7 tỉ đồng).
- Trong năm 2024, nợ dài hạn giảm 30% (~26,5 tỉ đồng), chủ yếu do vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm 27% (~18,5 tỉ đồng), quỹ phát triển khoa học công nghệ giảm 41% (~8,2 tỉ đồng).
- Về tỉ trọng nợ phải trả, nợ dài hạn tỉ trọng giảm (từ 17% xuống 11%), nợ ngắn hạn tỉ trọng lại tăng (từ 83% lên 89%). Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu năm 2024 có cải thiện nhẹ so với năm trước từ 1,47 xuống 1,41. Trong năm 2024, với những biến động mạnh về tỉ giá, lãi suất cộng những bất ổn liên quan khác hệ lụy là nền kinh tế rất khó khăn, Công ty cũng bị ảnh hưởng không nhỏ, hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu của Công ty giảm từ 10,8% xuống mức 8,6%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Xây dựng các quy chế về lương, thưởng, đánh giá nhằm đảm bảo tính cạnh tranh và công bằng trong nội bộ.
- Bổ sung, cập nhật hệ thống quy trình, chính sách nội bộ dựa trên các tiêu chuẩn quản trị hiện đại, đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch và tuân thủ pháp luật.
- Áp dụng các công cụ, giải pháp số vào quản lý nhằm tích hợp thông tin, tạo điều kiện cho quá trình giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động được thực hiện liên tục.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đầu tư nâng cấp hệ thống máy móc, thiết bị tại hai nhà máy hiện hữu nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư dây chuyền sơ chế và chế biến dược liệu để chủ động nguồn nguyên liệu sạch, chuẩn hóa theo tiêu chuẩn cao.
- Đầu tư dây chuyền chiết xuất hoạt chất shikimic acid từ hoa hồi, góp phần đa dạng hóa danh mục hoạt chất có giá trị cao.

- Hợp tác chiến lược với các đối tác uy tín để xây dựng nhà máy đạt chuẩn FDA-GMP, hướng đến mục tiêu mở rộng thị trường quốc tế.
- Đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác nghiên cứu và kiểm nghiệm sản phẩm.
- Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ nghiên cứu có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo trong ngành dược.
- Tập trung phát triển các sản phẩm mới có hàm lượng khoa học công nghệ cao, phù hợp với xu hướng điều trị và chăm sóc sức khỏe hiện đại.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Sản lượng điện, nước tiêu thụ hàng tháng được kiểm soát chặt chẽ nhằm tránh tình trạng lãng phí.
- Tiết kiệm năng lượng luôn được Công ty quan tâm. Bên cạnh việc sử dụng nguồn điện lưới, Công ty sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho hệ thống chiếu sáng.
- Nước thải từ hệ thống xử lý RO được tái sử dụng - đưa vào các tháp giải nhiệt của chiller giải nhiệt nước, nước cho PCCC và nước xả cho các nhà vệ sinh.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.
- Hàng năm Công ty đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Tổ chức các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để trang bị cho người lao động kiến thức về an toàn và kỹ năng ứng phó với những tình huống khẩn cấp.
- Công ty có mạng lưới an toàn vệ sinh và luôn kiểm tra để đảm bảo điều kiện lao động an toàn cho người lao động.
- Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc đưa người lao động đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ, cập nhật kỹ thuật công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Công ty cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với môi trường và cộng đồng với mục tiêu chính là đảm bảo lượng khí thải, nước thải đã qua xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi đưa ra môi trường.
- Công ty tiếp tục hỗ trợ, sẽ chia sẻ với người dân bằng các chương trình hỗ trợ thuốc cũng như phối hợp với các y bác sĩ tổ chức các chương trình khám và cấp phát thuốc miễn phí.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2024, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn từ tình hình kinh tế thế giới, sự gia tăng cạnh tranh trên thị trường, phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu, cho đến tác động của các quy định quản lý nhà nước, Dược phẩm Nam Hà đã nỗ lực và đạt được kết quả ổn định. Doanh thu đạt 1.055 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023, hoàn thành 95,73% kế hoạch, đồng thời thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, bảo đảm quyền lợi tối đa cho cổ đông, tập thể người lao động và xã hội.

Những thách thức mà Công ty phải đối mặt trong năm vừa qua:

- Tăng giá nguyên liệu và phụ thuộc nhập khẩu: Nguồn cung toàn cầu bị gián đoạn do các lệnh cấm vận, chiến sự quốc tế kéo dài đã dẫn đến việc tăng nhanh giá nguyên liệu và hóa chất

- được. Đồng thời, với khoảng hơn 90% nguyên liệu sản xuất được nhập khẩu chủ yếu từ Trung Quốc và Ấn Độ, biến động tỷ giá và sự không ổn định nguồn cung càng làm gia tăng rủi ro.
- Áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt: Cạnh tranh trong phân khúc thuốc generic giữa các doanh nghiệp được nội địa, kết hợp với sự xuất hiện mạnh mẽ của các chuỗi nhà thuốc hiện đại, đã tạo sức ép lớn lên giá bán và biên lợi nhuận, đồng thời thu nhập của người tiêu dùng giảm ảnh hưởng đến sức mua tại kênh OTC.
 - Thiếu hụt nhân lực chất lượng cao: Bối cảnh hội nhập và yêu cầu đổi mới liên tục đặt ra thách thức lớn trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân lực chuyên môn cao, đặc biệt ở các vị trí chủ chốt về nghiên cứu, phát triển và quản trị chiến lược, từ đó hạn chế khả năng mở rộng và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

- Trong năm 2024, Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng và nghị quyết của Hội đồng Quản trị, trong bối cảnh thị trường được phẩm có nhiều biến động và thách thức.
- Ban điều hành đã chủ động triển khai nhiều giải pháp nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: tối ưu hóa chi phí, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, kiểm soát chặt chẽ nguyên vật liệu đầu vào và tập trung vào các nhóm sản phẩm thiết yếu có sức tiêu thụ ổn định. Công ty cũng đã đẩy mạnh các chương trình bán hàng, giữ vững mạng lưới phân phối truyền thống. Bên cạnh đó, Ban điều hành chú trọng công tác quản trị nội bộ, điều hành tài chính thận trọng, kiểm soát công nợ, bảo đảm dòng tiền phục vụ sản xuất. Một số hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và đầu tư cải tiến dây chuyền sản xuất cũng được triển khai nhằm chuẩn bị cho các giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.
- Mặc dù kết quả kinh doanh chưa đạt mức tăng trưởng kỳ vọng do ảnh hưởng từ yếu tố thị trường và chi phí đầu vào tăng cao, Ban điều hành đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, bám sát diễn biến thị trường và kịp thời đưa ra các quyết sách điều hành linh hoạt, giúp Công ty duy trì ổn định hoạt động và chuẩn bị nền tảng cho giai đoạn phát triển trong năm 2025.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường vai trò giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành, cán bộ quản lý trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành chỉ tiêu.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro để đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Tăng cường tính minh bạch của báo cáo tài chính và công bố thông tin.
- Tiếp tục nâng cấp các dây chuyền sản xuất đáp ứng tiêu chuẩn WHO-GMP giúp Công ty mở rộng năng lực sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường và duy trì danh tiếng về chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật và linh hoạt thích nghi với thay đổi trong lĩnh vực dược phẩm và quy định liên quan.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty dựa trên các thông lệ tốt trong nước và quốc tế để tối đa hóa hiệu quả hoạt động và giá trị công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

(Chữ ký)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hà Linh	Chủ tịch HĐQT	29/04/2023	
2	Đinh Thị Khánh Ly	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
3	Nguyễn Đắc Trường	Thành viên HĐQT	29/04/2023	
4	Hà Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	29/04/2023	Có đơn xin từ nhiệm từ ngày 14/11/2024
5	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên HĐQT	14/06/2024	
6	Phạm Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	Tái bổ nhiệm 29/04/2023	14/06/2024

b) Danh sách tham gia các cuộc họp của thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hà Linh	14/14	100%	
2	Bà Phạm Thị Hạnh	06/14	43%	Không còn là thành viên HĐQT kể từ ngày 14/6/2024
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	08/14	57%	Trở thành thành viên HĐQT từ 14/06/2024
4	Ông Hà Thanh Thủy	12/14	86%	Có đơn xin từ nhiệm từ ngày 14/11/2024
5	Bà Đinh Thị Khánh Ly	14/14	100%	
6	Ông Nguyễn Đắc Trường	14/14	100%	

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.
- Chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành và các bộ phận quản lý khác trong việc thực thi nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và các phiên họp theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và hỗ trợ, chỉ đạo Ban Điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Các quyết định của HĐQT đã được thông qua:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0204/2024/NQ-HĐQT	02/4/2024	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
2	1004/2024/NQ-HĐQT	10/4/2024	Phê duyệt phương án đầu tư bổ sung, cải tạo sửa chữa lớn nhà máy năm 2024-2025 của CTCP DP Nam Hà

3	224/2024/NQ-HĐQT	22/04/2024	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
4	105/2024/NQ-HĐQT	10/5/2024	Thông qua chủ trương giải thể Công ty TNHH Dược liệu Nam Hà Điện Biên
5	245/2024/NQ-HĐQT	24/5/2024	Thành lập ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
6	246/2024/NQ-HĐQT	24/5/2024	Thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
7	247/2024/NQ-HĐQT	24/5/2024	Thông qua dự thảo tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
8	2805/2024/NQ-HĐQT	28/5/2024	Thực hiện hoạt động huy động vốn phục vụ SXKD
9	2806/2024/NQ-HĐQT	28/06/2024	Thông qua giao dịch/hợp đồng giữa Công ty và người có liên quan
10	2806A/2024/NQ-HĐQT	28/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty
11	1607/2024/NQ-HĐQT	16/7/2024	Thành lập Văn phòng Hội đồng quản trị, ban hành Chức năng - nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT
12	2407/2024/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thanh lý và mua mới tài sản phục vụ SXKD Công ty
13	1010/2024/NQ-HĐQT	10/10/2024	Thông qua phương án giải quyết các vấn đề liên quan đến bất động sản của Công ty và ngân sách dự chi.
14	0111/2024/NQ-HĐQT	1/11/2024	Thuê tài chính tại công ty TNHH cho thuê tài chính quốc tế Việt Nam
15	1511/2024/NQ-HĐQT	15/11/2024	Chấp thuận Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT
16	1612/2024/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua các nội dung sau: - Đề xuất ngân sách dự chi hoạt động sản xuất kinh doanh, dự chi phí đầu tư hoàn thiện pháp lý các BĐS và đầu tư máy móc thiết bị mới nhằm mục tiêu phát triển kinh doanh (2025-2027) - Báo cáo về phân tích tài chính 2024 và dự phóng kế hoạch tài chính 2025. - Kế hoạch năm 2025 của các Khối - Ban và giao kế hoạch thực hiện năm 2025 cho Tổng Giám đốc.

Ngoài ra, thông qua các phiên họp HĐQT định kỳ hoặc bất thường với Ban Điều hành, HĐQT cũng ban hành các văn bản, quyết định, chỉ đạo khác để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Bà Vũ Thị Minh Thu	Trưởng BKS	Không còn là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024
2	Ông Phạm Minh Sơn	Trưởng BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 29/04/2023. Được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát từ 19/06/2024
3	Bà Đoàn Thị Thanh Huyền	Thành viên BKS	Không còn là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024
4	Bà Mai Thị Thanh Hà	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Phương	Thành viên BKS	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, BKS đã phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát cho từng thành viên trong ban để đạt được hiệu quả cao trong quá trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty. BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, cụ thể:

- + Tham gia hỗ trợ chuyên môn cho các phân xưởng, trung tâm kiểm soát chất lượng tại hai nhà máy nhằm đảm bảo tuân thủ WHO-GMP, ISO.
- + Thẩm tra báo cáo tài chính và đưa ra các khuyến nghị.
- + Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGD đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- + Giám sát HĐQT, Ban TGD trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT;
- + Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- + Kiểm tra, giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện sản xuất kinh doanh tại hai nhà máy, phân xưởng sản xuất, chi nhánh của Công ty;
- + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế và quy định nội bộ của Công ty;
- + Triển khai đánh giá chất lượng nội bộ và quản lý rủi ro; định kì kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các kiến nghị; đưa ra các khuyến nghị để hoàn thiện các quy chế trong hệ thống quản trị và hệ thống quản lý Công ty.

- Việc tham dự các cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Minh Thu	01	50%	100%	Không còn là thành viên BKS kể từ ngày 14/6/2024
2	Ông Phạm Minh Sơn	03	100%	100%	
3	Bà Đoàn Thị Thanh Huyền	01	50%	100%	Không còn là thành viên BKS kể từ ngày 14/6/2024

4	Mai Thị Thanh Hà	02	100%	100%	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024
5	Nguyễn Thị Thanh Phương	02	100%	100%	Bắt đầu là thành viên BKS từ ngày 14/06/2024

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Tổng thù lao năm 2024 phải chi trả cho các thành viên HĐQT là: 586.336.000 đồng.
- Tổng thù lao năm 2024 phải chi trả cho các thành viên BKS là: 257.988.000 đồng.
- Tổng thù lao năm 2024 đã chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 0 đồng.
- Tổng thù lao năm 2024 còn phải chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS là: 844.324.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Không.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HÀ LINH**